

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày 18-02-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hoàng và ông Trần Minh Hạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Phương Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Nguyễn Văn C; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 19/5/1974 tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T và bà Lê Thị V; Vợ Nguyễn Thị M; con 02 đứa lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/4/2014 bị TAND huyện T, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 11/2014/HSST. Nguyễn Văn C đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án ngày 21/8/2015 (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2019 sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Võ Văn C; sinh năm: 1971; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Can lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị M; sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 23/11/2019, trong quá trình tuần tra kiểm soát trên tuyến đường thuộc thôn T, xã T, huyện Can Lộc, tổ tuần tra Công an huyện Can Lộc phát hiện đối tượng Nguyễn Văn C có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn C. Quá trình kiểm tra, tổ tuần tra đã phát hiện, thu giữ trong chiếc ví da màu nâu của Nguyễn Văn C có 01 túi ni lông kích thước (2 x 3) cm và 01 túi ni lông kích thước (10 x 10) cm, bên trong các túi ni lông này đều chứa chất tinh thể màu trắng. Nguyễn Văn C khai nhận chất tinh thể màu trắng có 01 túi ni lông kích thước (2 x 3) cm đó là ma túy dạng đá, do Cường mua của đối tượng Võ Văn C - Sinh năm: 1971, ở thôn T, xã T, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh với giá 300.000 đồng vào sáng ngày 23/11/2019 để sử dụng, còn túi ni lông kích thước (10 x 10) cm là do bị cáo trong quá trình đi mua chó được một người không rõ danh tính cho và theo người đó nói là thuốc trị ghẻ cho chó, nên bị cáo không dùng mà cất trong ví.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh đã triệu tập Võ Văn C lấy lời khai, đối chất và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên Võ Văn C không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn C và không thu thập được chứng cứ gì khác ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Văn C.

Đối với đối tượng theo lời khai của bị cáo đã cho bị cáo gói ni lông kích thước (10 x 10) cm, bị cáo không cung cấp được danh tính và lý lịch của người này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để đấu tranh làm rõ.

Bản Kết luận giám định số 167/GĐMT-PC09 ngày 24/11/2019 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (2 x 3) cm gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,2470 gam; Chất tinh thể màu trắng chứa bên trong túi ni lông màu trắng, kích thước (10 x 10) cm gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,2117 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323 Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT đã thu giữ và xử lý các đồ vật, tài sản như sau: 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước (2 x 3) cm, bên trong chứa Methamphetamine, hiện có khối lượng là 0,2130 gam (do đã lấy 0,0340 gam để tiến hành giám định); 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước (10 x 10) cm, bên trong chứa Methamphetamine, hiện có khối lượng 0,1770 gam (do đã lấy 0,0347 gam để tiến hành giám định). 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu xanh, bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 096.240.5878; 01 ví da màu nâu, kích thước (20 x 15) cm, đã qua sử dụng; Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS 38M1-282.80, đăng ký tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn Mạnh (con trai bị cáo Nguyễn Văn C). Ngày 13/01/2020, Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô BKS 38M1-282.80 cho chị Nguyễn Thị M là người đại diện của chủ sở hữu xe mô tô. Các vật chứng vụ án còn lại hiện chưa xử lý

Với hành vi trên, Cáo trạng số 09/CT – VKSCL-HS ngày 15/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu ở trên. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên tại hồ sơ đã phản ánh về nội dung vụ án như Cáo trạng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 32, khoản 2 Điều 35; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C mức án tù 18 đến 22 tháng tù và phạt tiền từ 07 triệu đồng đến 10 triệu đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/11/2019.

Bị cáo cho rằng việc không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” đối với bị cáo là không đúng vì quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay những lời trình bày của bị cáo đều là sự thật.

Đại diện Viện kiểm sát cho rằng quá trình sau khi bắt quả tang bị cáo khai gói ni lông kích thước (10 x 10) cm không phải là ma túy mà do một người bị cáo gặp trong quá trình đi tìm mua chó cho để về bôi ghê cho chó. Chỉ khi cơ quan điều tra trưng cầu và có kết quả giám định là ma túy thì bị cáo mới thừa nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo vẫn khai là gói ma túy này là của một người mà bị cáo không quen biết cho bị cáo để về làm thuốc bôi ghê cho chó chứ không phải bị cáo mua để sử dụng là thiếu trung thực, bởi quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không cung cấp được bất cứ thông tin nào có liên quan về đối tượng này để Cơ quan điều tra tiến hành điều tra làm rõ để giải quyết triệt để vụ án. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về việc đề nghị HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Can Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy nên vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 23/11/2019, tại thôn T, xã T, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn C đã có hành vi cất giấu trong ví da 0,4587 gam Methamphetamine để sử dụng. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323 Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C tàng trữ Methamphetamine với khối lượng 0,4587 gam để sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, là mầm mống phát sinh những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo HĐXX thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận gói ni lông kích thước (10 x 10) cm là do bị cáo trong quá trình đi mua chó được một người không rõ danh tính cho và theo người đó nói là thuốc trị ghẻ cho chó nên bị cáo không biết đó là ma túy là không đúng sự thật vì: Thứ nhất: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và loại ma túy mà bị cáo sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine) vì vậy khi nhìn hình dạng, khối lượng cũng như màu sắc bị cáo sẽ dễ dàng nhận ra đây là ma túy đá (Methamphetamine) chứ không phải đến khi cơ quan điều tra trưng cầu giám định là chất ma túy bị cáo mới biết. Thứ hai: Nếu bị cáo cho rằng đó là thuốc bôi ghẻ cho chó bị cáo sẽ không để trong ví da và thường xuyên mang theo bên người trong một thời gian dài như vậy. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không xác định được danh tính, lý lịch của người cho gói ma túy này gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong quá trình xác minh chứng minh tội phạm. Từ những nhận định ở trên cần khẳng định việc bị cáo khai nhận nguồn gốc của gói ni lông kích thước (10 x 10) cm là không đúng sự thật khách quan, không trung thực, không thành khẩn. Vì vậy việc không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn C với số tiền 7.000.000 đồng nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, bị cáo khai đã mua ma túy của Võ Văn C - Sinh năm: 1971, ở thôn T, xã T, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh với giá 300.000 đồng vào sáng ngày 23/11/2019. Trên cơ sở lời khai của bị cáo Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh đã triệu tập đối tượng Võ Văn C để điều tra làm rõ. Tuy nhiên, Võ Văn C không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Văn C. Như vậy chưa đủ cơ sở để kết luận Võ Văn C có hành vi bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn C vào ngày 23/11/2019. Do đó, việc Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Võ Văn C là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

0,39gam Methamphetamine (Sau khi đã trừ mẫu giám định) để trong 02 túi ni lông (01 túi ni lông màu trắng, kích thước (2 x 3) cm, bên trong chứa 0,2130 gam Methamphetamine và 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (10 x 10) cm, bên trong chứa 0,1770 gam Methamphetamine) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

01 ví da màu nâu đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu xanh, bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 096.240.5878 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS 38M1-282.80 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Mạnh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. *Về hình phạt chính*: Xử phạt Nguyễn Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/11/2019.

4. *Về hình phạt bổ sung*: Phạt số tiền 7.000.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Văn C để sung công quỹ nhà nước.

5. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy 0,39 gam (Không phải ba mươi chín gam) Methamphetamine.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu xanh, bên trong lắp thẻ sim số thuê bao 096.240.5878; 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng.

Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/01/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Can Lộc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

6. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Cơ quan cảnh sát điều tra và Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Can Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trung Thông